

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026
Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)
Khoa Cơ khí

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật cơ khí, 1 Công nghệ chế tạo máy	Anh văn chuyên ngành	2	2	60	CCK1 + CTM1
2	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Đồ án chuyên ngành	1	1	45	
3	2024	1	1 Công nghệ chế tạo máy	Đồ án Công nghệ chế tạo máy	1	1	45	
4	2024	2	1 Công nghệ kỹ thuật cơ khí, 1 Công nghệ chế tạo máy	Thực hành CNC nâng cao**	2	4	120	
5	2024	1	1 Công nghệ chế tạo máy	Thực hành EDM	2	2	60	
6	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Thực hành gia công cơ khí hiện đại	2	2	60	
7	2024	2	1 Công nghệ kỹ thuật cơ khí, 1 Công nghệ chế tạo máy	Thực hành phay nâng cao**	2	4	120	
8	2024	1	1 Công nghệ chế tạo máy	Thực hành Robot công nghiệp**	2	2	60	
9	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Thực hành sửa chữa cơ khí	2	2	60	
10	2024	2	1 Công nghệ kỹ thuật cơ khí, 1 Công nghệ chế tạo máy	Trải nghiệm Doanh nghiệp	9	18	300	
11	2024	1	1 Công nghệ chế tạo máy, 1 Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Trí tuệ nhân tạo trong gia công cơ khí	2	2	30	CCK1 + CTM1
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					40		960	

Ghi chú: Các môn được gắn dấu ** là các môn học ngoài Doanh nghiệp đề nghị khoa thực hiện theo kế hoạch xây dựng thời khóa biểu học kỳ 1/2025 - 2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa Công nghệ Thông tin

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	7	1 An ninh mạng, 1 Công nghệ kỹ thuật máy tính, 1 Đồ họa đa phương tiện, 2 Lập trình máy tính, 1 Quản trị mạng máy tính, 2 Thiết kế đồ họa, 1 Thiết kế trang Web, 1 Tin học ứng dụng	Anh văn chuyên ngành	2	14	420	LTM2 + ĐHĐ1 CMT1 + ANM1 THU1 + TKW1
2	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật máy tính	Bảo mật hệ thống thông tin nâng cao	2	2	60	
3	2024	3	2 Thiết kế đồ họa, 1 Tin học ứng dụng	Biên tập phim với Premiere	3	9	270	
4	2024	1	1 Quản trị mạng máy tính	Cấu hình mạng	3	3	90	
5	2024	10	1 Quản trị mạng máy tính, 2 Lập trình máy tính, 2 Thiết kế đồ họa, 1 Thiết kế trang Web, 1 Công nghệ kỹ thuật máy tính, 1 Đồ họa đa phương tiện, 1 An ninh mạng, 1 Tin học ứng dụng**	Đồ án chuyên ngành**	1	10	450	
6	2024	1	1 Đồ họa đa phương tiện	Dựng video	2	2	30	
7	2024	2	2 Thiết kế đồ họa	Dựng video	3	6	90	
8	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật máy tính	Lắp cáp mạng thông tin	2	2	60	
9	2024	2	2 Lập trình máy tính	Lập trình game	2	4	60	
10	2024	1	1 Thiết kế trang Web	Lập trình giao diện Web	2	2	30	
11	2024	2	2 Lập trình máy tính	Lập trình Mobile	2	4	60	
12	2024	1	1 Quản trị mạng máy tính	Quản trị hệ thống mail server	3	3	90	
13	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật máy tính	Sửa chữa máy tính nâng cao	2	2	60	
14	2024	1	1 Thiết kế trang Web	Thiết kế giao diện Web với UI/UX	2	2	30	
15	2024	1	1 Tin học ứng dụng	Thiết kế quảng cáo	2	2	30	

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
16	2024	2	1 Quản trị mạng máy tính, 1 Công nghệ kỹ thuật máy tính, 1 An ninh mạng	Thiết kế trang Web	2	4	60	CMT1 + ANM1
17	2024	1	1 Tin học ứng dụng	Thiết kế UI/UX	2	2	30	
18	2024	2	2 Thiết kế đồ họa	Thiết kế Web	2	4	60	
19	2024	1	1 An ninh mạng	Thiết lập hệ thống mạng	3	3	45	
20	2024	1	1 Đồ họa đa phương tiện	Thực hành Đồ họa chuyển động kỹ thuật số	3	3	90	
21	2024	1	1 Đồ họa đa phương tiện	Thực hành Dựng video	2	2	60	
22	2024	2	2 Thiết kế đồ họa	Thực hành Dựng video**	3	6	180	
23	2024	2	2 Lập trình máy tính	Thực hành Lập trình game	2	4	120	
24	2024	1	1 Thiết kế trang Web	Thực hành Lập trình giao diện Web	2	2	60	
25	2024	2	2 Lập trình máy tính	Thực hành Lập trình Mobile	3	6	180	
26	2024	1	1 Thiết kế trang Web	Thực hành Thiết kế giao diện Web với UI/UX	3	3	90	
27	2024	1	1 Tin học ứng dụng	Thực hành Thiết kế quảng cáo	2	2	60	
28	2024	2	1 Quản trị mạng máy tính, 1 Công nghệ kỹ thuật máy tính, 1 An ninh mạng	Thực hành Thiết kế trang web	2	4	120	CMT1 + ANM1
29	2024	1	1 Tin học ứng dụng	Thực hành Thiết kế UI/UX	3	3	90	
30	2024	2	2 Thiết kế đồ họa	Thực hành Thiết kế Website	2	4	120	
31	2024	1	1 An ninh mạng	Thực hành Thiết lập hệ thống mạng**	3	3	90	
32	2024	1	1 Đồ họa đa phương tiện	Thực hành Vẽ tạo hình game, hoạt hình 2D,3D	3	3	90	
33	2024	2	2 Thiết kế đồ họa	Trải nghiệm doanh nghiệp	5	10	180	
34	2024	3	1 Thiết kế trang Web, 2 Lập trình máy tính	Trải nghiệm doanh nghiệp	9	27	540	
35	2024	1	1 Đồ họa đa phương tiện	Trải nghiệm doanh nghiệp	8	8	135	
36	2024	1	1 Tin học ứng dụng	Trải nghiệm Doanh nghiệp	11	11	195	

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
37	2024	1	1 Quản trị mạng máy tính	Trải nghiệm Doanh nghiệp	11	11	180	
38	2024	1	1 An ninh mạng	Trải nghiệm Doanh nghiệp	12	12	195	
39	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật máy tính	Trải nghiệm Doanh nghiệp	13	13	210	
40	2024	1	1 Đồ họa đa phương tiện	Vẽ tạo hình game, hoạt hình 2D, 3D	2	2	30	
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					219		5040	

Ghi chú: Các môn được gắn dấu ** là các môn học ngoài Doanh nghiệp đề nghị khoa thực hiện theo kế hoạch xây dựng thời khóa biểu học kỳ 1/2025 - 2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa Điện - Điện tử

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/ HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	3	1 Điện công nghiệp, 1 Cơ điện tử, 1 Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, 1 Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Anh Văn chuyên ngành	2	6	180	CĐT1 + TĐH1
2	2024	1	1 Cơ điện tử	Điện tử công nghiệp	2	2	30	
3	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Đồ án chuyên ngành	1	1	45	
4	2024	1	1 Điện công nghiệp	Đồ án chuyên ngành	1	1	45	
5	2024	2	1 Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, 1 Cơ điện tử	Đồ án chuyên ngành 2	1	2	90	
6	2024	1	1 Điện công nghiệp	Kỹ thuật bảo trì bảo dưỡng thiết bị điện	2	2	30	
7	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Kỹ thuật Robot	2	2	30	
8	2024	1	1 Điện công nghiệp	Quản lý tòa nhà	2	2	30	
9	2024	1	1 Điện công nghiệp	Thực hành điện công nghiệp	2	2	60	
10	2024	3	1 Cơ điện tử, 1 Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, 1 Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thực hành Điện tử công nghiệp	2	6	180	
11	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Thực hành kỹ thuật điều khiển tự động	2	2	60	
12	2024	2	1 Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, 1 Cơ điện tử	Thực hành Kỹ thuật robot**	2	4	120	
13	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thực hành lập trình IoT	2	2	60	
14	2024	4	1 Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, 1 Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, 1 Cơ điện tử, 1 Điện công nghiệp	Thực hành Scada	2	8	240	
15	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thực hành Vẽ điện - điện tử	2	2	60	

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/ HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
16	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thực hành Vi xử lý	2	2	60	
17	2024	2	1 Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, 1 Điện công nghiệp	Trải nghiệm doanh nghiệp	10	20	450	
18	2024	1	1 Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Trải nghiệm Doanh nghiệp	10	10	195	
19	2024	1	1 Cơ điện tử	Trải nghiệm Doanh nghiệp	10	10	180	
20	2024	2	1 Cơ điện tử, 1 Điện công nghiệp	Truyền động điện và ứng dụng	2	4	60	
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					90		2205	

Ghi chú: Các môn được gắn dấu ** là các môn học ngoài Doanh nghiệp đề nghị khoa thực hiện theo kế hoạch xây dựng thời khóa biểu học kỳ 1/2025 - 2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa Động lực

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	2	2 Công nghệ ô tô	Anh văn chuyên ngành	2	4	120	
2	2024	2	2 Công nghệ ô tô	Điện ô tô 2	2	4	90	
3	2024	2	2 Công nghệ ô tô	Lý thuyết ô tô	3	6	90	
4	2024	2	2 Công nghệ ô tô	Quản lý dịch vụ ô tô	2	4	60	
5	2024	2	2 Công nghệ ô tô	Thực hành xe ô tô điện	2	4	120	
6	2024	2	2 Công nghệ ô tô	Thực hành xe ô tô hybrid	2	4	120	
7	2024	2	2 Công nghệ ô tô	Trải nghiệm Doanh nghiệp	9	18	540	
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					44		1140	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa Du lịch - Khách sạn

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	1	1 Quản trị du lịch MICE	Đồ án Bảo vệ môi trường du lịch	1	1	45	
2	2024	1	1 Quản trị khách sạn	Đồ án Phát triển dịch vụ bổ sung trong khách sạn	1	1	45	
3	2024	2	1 Quản trị khách sạn, 1 Kỹ thuật làm bánh	Marketing du lịch	2	4	60	
4	2024	1	1 Quản trị khách sạn	Nghiệp vụ buồng nâng cao	3	3	60	
5	2024	1	1 Kỹ thuật làm bánh	Nghiệp vụ chế biến bánh Á nâng cao	3	3	75	
6	2024	1	1 Kỹ thuật làm bánh	Nghiệp vụ chế biến bánh kem	3	3	60	
7	2024	1	1 Kỹ thuật làm bánh	Nghiệp vụ chế biến bánh Việt Nam nâng cao	3	3	75	
8	2024	1	1 Quản trị khách sạn	Nghiệp vụ lễ tân trong khách sạn nâng cao	3	3	60	
9	2024	1	1 Quản trị du lịch MICE	Nghiệp vụ tổ chức hội họp, hội nghị, hội thảo nâng cao	3	3	60	
10	2024	1	1 Quản trị du lịch MICE	Quản trị chất lượng dịch vụ	2	2	30	
11	2024	1	1 Quản trị khách sạn	Quản trị cơ sở lưu trú	2	2	30	
12	2024	1	1 Quản trị du lịch MICE	Quản trị du lịch MICE nâng cao	2	2	45	
13	2024	2	1 Kỹ thuật làm bánh, 1 Quản trị du lịch MICE, 1 Quản trị khách sạn	Tiếng Anh chuyên ngành du lịch	2	4	120	QKS1 + QDL1
14	2024	2	1 Quản trị du lịch MICE, 1 Kỹ thuật làm bánh	Trải nghiệm doanh nghiệp	8	16	480	
15	2024	1	1 Quản trị du lịch MICE	Ứng dụng công nghệ thông tin trong du lịch nâng cao	3	3	60	
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					53		1305	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa Kinh tế

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	3	1 Tài chính doanh nghiệp, 1 Kế toán doanh nghiệp, 1 Logistics, 1 Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ, 1 Thương mại điện tử	Anh văn chuyên ngành	2	6	180	KTD1 + TCD1 TMĐ1 + LGT1
2	2024	1	1 Kế toán doanh nghiệp	Báo cáo thuế	3	3	60	
3	2024	1	1 Thương mại điện tử	Chiến lược kinh doanh trong thương mại điện tử	3	3	60	
4	2024	1	1 Kế toán doanh nghiệp	Chứng từ, sổ sách kế toán	3	3	60	
5	2024	1	1 Logistics	Đồ án - Lập kế hoạch Logistics	1	1	45	
6	2024	1	1 Thương mại điện tử	Đồ án - Chất lượng Kinh doanh trong Thương mại điện tử	1	1	45	
7	2024	1	1 Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	Đồ án - Kế hoạch kinh doanh và quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ	1	1	45	
8	2024	1	1 Thương mại điện tử	Giao dịch thương mại điện tử	3	3	45	
9	2024	1	1 Kế toán doanh nghiệp	Kế toán tài chính 3	3	3	60	
10	2024	1	1 Thương mại điện tử	Khai báo hải quan điện tử	2	2	45	
11	2024	1	1 Logistics	Kinh tế vi mô	2	2	45	
12	2024	1	1 Tài chính doanh nghiệp	Kinh tế vĩ mô	3	3	60	
13	2024	1	1 Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	Lập kế hoạch kinh doanh	3	3	45	
14	2024	1	1 Thương mại điện tử	Mạng và truyền thông	2	2	45	
15	2024	1	1 Logistics	Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu	3	3	60	
16	2024	1	1 Logistics	Nguyên lý kế toán	2	2	45	
17	2024	1	1 Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	Quản trị chất lượng	2	2	45	
18	2024	1	1 Logistics	Quản trị Logistics	3	3	60	
19	2024	1	1 Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	Quản trị tài chính doanh nghiệp	3	3	60	
20	2024	1	1 Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	Quản trị xuất nhập khẩu	2	2	45	
21	2024	1	1 Tài chính doanh nghiệp	Tài chính công	2	2	45	

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
22	2024	1	1 Kế toán doanh nghiệp	Thị trường chứng khoán	2	2	45	
23	2024	1	1 Tài chính doanh nghiệp	Thị trường tài chính	3	3	45	
24	2024	1	1 Tài chính doanh nghiệp	Thuế	3	3	45	
25	2024	1	1 Tài chính doanh nghiệp	Trải nghiệm Doanh nghiệp	7	7	210	
26	2024	4	1 Thương mại điện tử, 1 Kế toán doanh nghiệp, 1 Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ, 1 Quản trị khách sạn	Trải nghiệm doanh nghiệp	8	32	960	
27	2024	1	1 Logistics	Trải nghiệm Doanh nghiệp	8	8	225	
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					108		2730	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa Lý luận Chính trị

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/ HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	19	1 An ninh mạng, 1 Cơ điện tử, 1 Công nghệ chế tạo máy, 1 Công nghệ kỹ thuật cơ khí, 1 Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, 1 Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, 1 Công nghệ kỹ thuật máy tính, 1 Công nghệ may, 2 Công nghệ ô tô, 1 Điện công nghiệp, 1 Đồ họa đa phương tiện, 1 Kế toán doanh nghiệp, 1 Kỹ thuật làm bánh, 1 Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, 1 Kỹ thuật Xây dựng, 2 Lập trình máy tính, 1 Logistics, 1 Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ, 1 Quản trị du lịch MICE, 1 Quản trị khách sạn, 1 Quản trị mạng máy tính, 1 Tài chính doanh nghiệp, 2 Thiết kế đồ họa, 1 Thiết kế trang Web, 1 Thương mại điện tử, 1 Tiếng Anh, 1 Tiếng Hàn Quốc, 1 Tiếng Nhật, 1 Tin học ứng dụng, 1 Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	Pháp luật	1	19	285	CCK1 + CTM1 LTM2 + ĐHD1 CMT1 + ANM1 THU1 + TKW1 CĐT1 + TĐH1 KTD1 + TCD1 TMD1 + LGT1 QTD1 + KLB1 QKS1 + QDL1 NNA1 + NHQ1 + NTN1 VSL1 + KML1 + KXD1 + CNM1
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :						19	285	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa May - Thời trang

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	1	1 Công nghệ may	Anh văn chuyên ngành	2	2	60	
2	2024	1	1 Công nghệ may	Đồ án chuyên ngành	1	1	45	
3	2024	1	1 Công nghệ may	Marketing hàng may mặc	2	2	30	
4	2024	1	1 Công nghệ may	Thực hành may phụ kiện thời trang	2	2	60	
5	2024	1	1 Công nghệ may	Thực hành phát triển mẫu trên mannequin	3	3	90	
6	2024	1	1 Công nghệ may	Thực hành Thiết kế rập	2	2	60	
7	2024	1	1 Công nghệ may	Trải nghiệm doanh nghiệp	5	5	150	
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					17		495	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa Ngoại ngữ

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	1	1 Tiếng Hàn Quốc	Biên – phiên dịch 3	2	2	45	
2	2024	1	1 Tiếng Hàn Quốc	Biên dịch nâng cao	2	2	45	
3	2024	1	1 Tiếng Nhật	Biên dịch tiếng Nhật**	3	3	60	
4	2024	1	1 Tiếng Hàn Quốc	Đọc 3	3	3	60	
5	2024	1	1 Tiếng Anh	Giao tiếp kinh doanh liên văn hóa	3	3	45	
6	2024	1	1 Tiếng Hàn Quốc	Nói 3	3	3	60	
7	2024	1	1 Tiếng Anh	Phiên dịch Anh – Việt**	2	2	45	
8	2024	1	1 Tiếng Nhật	Phiên dịch tiếng Nhật**	3	3	60	
9	2024	1	1 Tiếng Anh	Phương pháp giảng dạy tiếng Anh**	3	3	60	
10	2024	1	1 Tiếng Nhật	Phương pháp giảng dạy tiếng Nhật	3	3	60	
11	2024	1	1 Tiếng Anh	Tiếng Anh Marketing	2	2	45	
12	2024	1	1 Tiếng Anh	Tiếng Anh thương mại nâng cao	3	3	45	
13	2024	1	1 Tiếng Nhật	Tiếng Nhật soạn thảo Email	2	2	45	
14	2024	1	1 Tiếng Nhật	Tiếng Nhật thương mại	2	2	60	
15	2024	1	1 Tiếng Anh	Trải nghiệm doanh nghiệp	4	4	90	
16	2024	1	1 Tiếng Nhật	Trải nghiệm Doanh nghiệp	7	7	180	
17	2024	1	1 Tiếng Hàn Quốc	Trải nghiệm Doanh nghiệp	9	9	240	
18	2024	1	1 Tiếng Hàn Quốc	Viết 3	3	3	60	
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					59		1305	

Ghi chú: Các môn được gắn dấu ** là các môn học ngoài Doanh nghiệp đề nghị khoa thực hiện theo kế hoạch xây dựng thời khóa biểu học kỳ 1/2025 - 2026

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa Xây dựng - Nhiệt lạnh

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	1	1 Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí, 1 Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	Anh văn chuyên ngành	2	2	60	VSL1 + KML1
2	2024	1	1 Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh, 1 Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	CAD ứng dụng chuyên ngành	2	2	30	VSL1 + KML1
3	2024	2	1 Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh, 1 Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Đồ án chuyên ngành	1	2	90	
4	2024	1	1 Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	Kỹ thuật lạnh thực phẩm	2	2	30	
5	2024	1	1 Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Thiết kế kho lạnh	2	2	30	
6	2024	1	1 Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	Thiết kế kho lạnh	3	3	45	
7	2024	1	1 Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Thiết kế sơ bộ hệ thống điều hòa không khí	3	3	45	
8	2024	1	1 Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Thực hành hệ thống điều hòa không khí trung tâm	3	3	90	
9	2024	1	1 Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	Thực hành vận hành và sửa chữa hệ thống điều hòa không khí trung tâm	3	3	90	
10	2024	2	1 Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh, 1 Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Trải nghiệm doanh nghiệp	8	16	480	
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					38		990	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



T.S. Châu Văn Bảo

KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025-2026

Bậc đào tạo: Cao đẳng (24C2)

Khoa Xây dựng - Nhiệt lạnh

STT	Khóa học	Lớp		Học phần	Khối lượng giảng dạy			Ghi chú
		Tổng lớp	Số lớp		TC/LỚP/HK	TỔNG TC	TỔNG SỐ TIẾT	
1	2024	1	1 Kỹ thuật Xây dựng	Anh văn chuyên ngành	2	2	60	
2	2024	1	1 Kỹ thuật Xây dựng	Đấu thầu và tổ chức đấu thầu	2	2	45	
3	2024	1	1 Kỹ thuật Xây dựng	Kỹ thuật thi công đặc biệt	3	3	45	
4	2024	1	1 Kỹ thuật Xây dựng	Lập và quản lý khối lượng công trình xây dựng	3	3	45	
5	2024	1	1 Kỹ thuật Xây dựng	Tin học xây dựng	3	3	75	
6	2024	1	1 Kỹ thuật Xây dựng	Trải nghiệm Doanh nghiệp	6	6	180	
TỔNG CỘNG KHỐI LƯỢNG :					19		450	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Châu Văn Bảo